



BẢN TIN THAN NGÀY

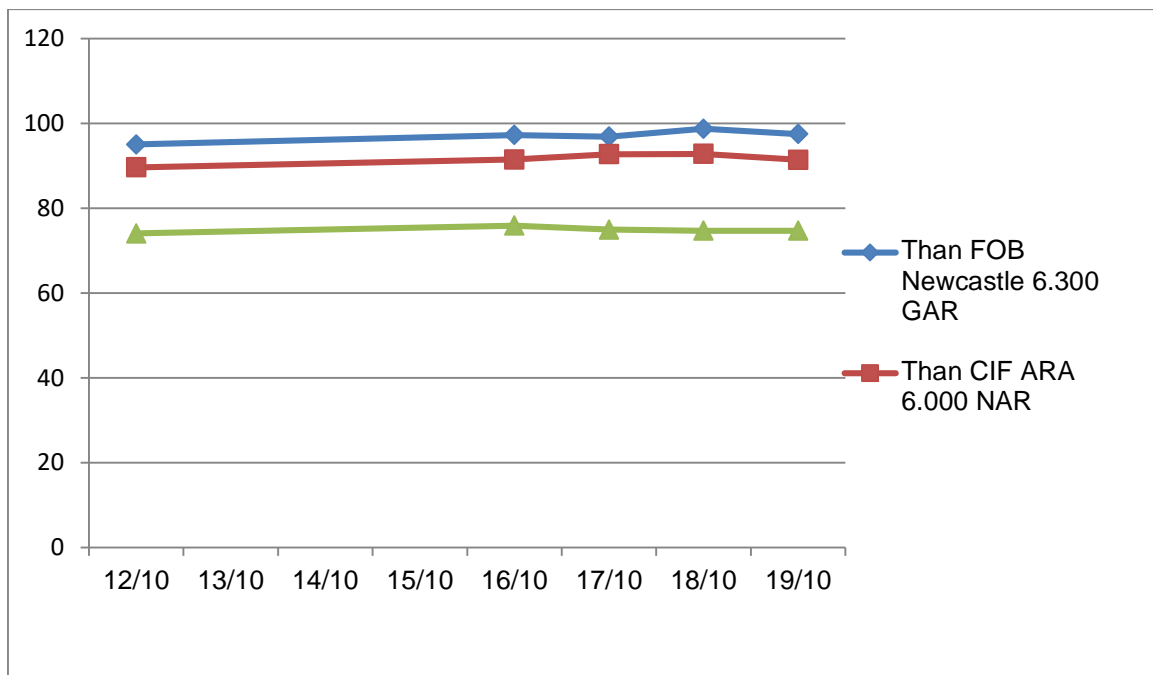
Ngày 26/10/2017

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	97,50	-1,25	97,65	-1,00
CIF ARA 6.000 NAR	91,40	-1,40	93,15	-0,85
FOB Richards Bay 5.500 NAR	74,70	+0,00	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	83,60	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	67,00	+0,10

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	54,65	-0,20	360,70	-0,96
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	75,30	+0,00	496,99	+0,48
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	88,20	+0,00	582,13	+0,57

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2017



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 19/10/2017)

ĐIỂM TIN

Peabody đang thu được lợi nhuận cao từ Australia

Trong khi Peabody Energy Corp dự kiến sẽ khai thác phần lớn sản lượng than của mình từ Mỹ trong năm nay, thì các công ty của tập đoàn này hiện đang hoạt động ở Australia tiếp tục đạt kết quả ấn tượng trong quý III này. Peabody, công ty có trụ sở tại Mỹ hiện đang kiếm được lợi nhuận lớn từ Australia, điều này phù hợp với chiến lược của Giám đốc điều hành Glenn Kellow đưa ra sau khi tập đoàn này thoát khỏi phá sản vào tháng 4: tập trung tối đa hóa lợi nhuận của cổ đông và giảm sản lượng khai thác. Peabody dự kiến sản lượng than khai thác từ Mỹ sẽ cao gấp 5 lần so với Australia trong năm nay. Tuy nhiên tất cả số than từ Mỹ đều là than nhiệt, chủ yếu được tiêu thụ bởi các NMNĐ của Mỹ, thường chỉ đem về lợi nhuận 10 USD/tấn. Tại Australia, khoảng 1/3 sản lượng của Peabody là than luyện kim, có giá thành cao hơn than nhiệt. Lợi nhuận thu được từ thương mại than nhiệt đường biển tăng lên trong năm nay nhờ nhu cầu nhập khẩu than của các nước Châu Á tăng lên so với những năm trước đây.

Theo thống kê, Peabody Australia đã đóng góp 59% trong tổng số 411 triệu USD lợi nhuận trước lãi suất, thuế, khấu hao và khấu trừ của công ty trong quý III. Cổ phiếu của Peabody đã tăng 3% lên mức 30,95 USD/cổ phiếu lúc 3:06 p.m trên sàn chứng khoán New York, mức cao nhất kể từ khi công ty thoát khỏi phá sản. Doanh thu từ khai thác mỏ Wyoming của Peabody - nơi dự kiến cung cấp 125 triệu tấn than trong năm nay - giảm xuống còn 113 triệu USD. Trong khi đó, Peabody Australia - nơi cung cấp khoảng 20 triệu tấn than nhiệt trong năm nay - có thể tăng doanh thu gấp đôi lên mức 98 triệu USD, điều này cho thấy rằng lợi nhuận thu được từ các mỏ than nhiệt của Peabody tại Australia sẽ nhanh chóng vượt qua Wyoming.

Trung Quốc giảm nhập khẩu than Triều Tiên trong tháng 9

Theo hải quan Trung Quốc, trong tháng 9 nước này đã giảm mạnh nhập khẩu nhiên liệu từ Bắc Triều Tiên so với cùng kỳ năm ngoái, nhập khẩu quặng sắt và chì cũng giảm sau khi có các lệnh trừng phạt mới nhất của Liên Hợp Quốc chống lại Triều Tiên. Lượng than nhập khẩu từ Triều Tiên của Trung Quốc chỉ còn 511.619 tấn vào tháng 9, giảm 71,6% so với năm trước. Dữ liệu từ cơ quan hải quan cho thấy các lô hàng cuối cùng được phép thông quan trước khi các lệnh trừng phạt của Liên Hợp Quốc có hiệu lực là vào ngày 5/9. Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc đã cấm Triều Tiên xuất khẩu than đá, quặng sắt, quặng chì và hải sản sang các thị trường nước ngoài. Trung Quốc đã thực hiện các biện pháp trừng phạt của Liên Hợp Quốc đối với Triều Tiên nhằm hoàn thành nghĩa vụ quốc tế của mình toàn diện và nghiêm túc, theo Geng Shuang - phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Trung Quốc cho biết tại cuộc họp báo hôm thứ 3 ở Bắc Kinh. Trung Quốc tuyên bố vào ngày 22/9 cho biết sẽ ngừng cung cấp năng lượng cho Triều Tiên và ngừng nhập khẩu hàng dệt may từ nước này theo các biện pháp trừng phạt của Liên Hợp Quốc.

Liên doanh East-Kentucky Power Cooperative mua hơn 50.000 tấn than trong tháng 9

Trong tháng 9 vừa qua, liên doanh East-Kentucky Power Cooperative (EKPC) của Mỹ đã mua hơn 50.000 tấn than giao ngay, phục vụ nhu cầu sản xuất cho 2 NMNĐ Spurlock và Cooper của mình, với công suất lần lượt là 1371MW và 341MW. Cụ thể, EKPC đã mua 4.792 tấn than nhiệt trị 13.270 Btu/lb (tương đương 7.300 kcal/kg) với giá 67,28 USD/tấn từ công ty Southern Appalachian Coal và 15.494 tấn than nhiệt trị 12.841 Btu/lb (tương đương 7.100 kcal/kg) với giá 66,34 USD/tấn từ Blackhawk Coal Sales cho NMNĐ Cooper. Ngoài ra, liên doanh cũng mua hơn 32.000 tấn than cho NMNĐ Spurlock, có nhiệt trị dao động từ 11.514 Btu/lb (tương đương 6.400 kcal/kg) đến 12.478 Btu/lb (tương đương 6.900 kcal/kg) theo giá giao ngay trung bình ở mức 43,84 USD/tấn. Các nhà cung cấp của EKPC bao gồm River Trading, Oxford Mining và Alliance Resource Partners. Ông Nick Comer - phát ngôn viên của EKPC đã từ chối bình luận về các giao dịch này vì cho rằng đây là bí mật kinh doanh. Được biết, liên doanh có kế hoạch giảm khối lượng than dự trữ trong kho của NMNĐ Spurlock's Gilbert 3 và Spurlock 4. Theo đó, lượng than tồn kho đầu tháng là 405.377 tấn và giảm xuống 391.029 tấn vào cuối tháng. Trong khi đó ở NMNĐ Cooper, khối lượng than tồn kho đầu tháng 9 là 139.773 tấn và tăng lên 148.498 tấn vào cuối tháng.

(Nguồn: Platts)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	10,30	-0,30
	Queensland	Nhật Bản	11,80	-0,30
	New South Wales	Hàn Quốc	12,15	-0,30
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	13,60	+0,05
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	10,00	+0,25
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	14,15	+0,05
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	8,90	+0,35
	Úc	Trung Quốc	13,75	+0,35
	Úc	Ấn Độ	15,75	+0,50

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 19/10/2017)